

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HUẾ
THÀNH PHỐ HUẾ**

Số: 124/2026/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huế, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2026/TLST-KDTM ngày 10 tháng 3 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP V (V1);**

Địa chỉ trụ sở: Số H đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó giám đốc trung tâm; Ông Nguyễn Anh T1 - chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ pháp lý Khách hàng cá nhân 3 (theo Văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP V);

- Người được ủy quyền tham gia tố tụng lại: Ông Nguyễn Viết T2, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Ông Nguyễn Văn T3, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 857.04/2026/UQ-KHCN4-RCC4 ngày 10/4/2026 của ngân hàng V1).

** Bị đơn:* Ông **Hoàng Trọng G**, sinh năm 1993. Địa chỉ: 2 C, phường T, thành phố H. Số căn cước công dân: 046093014342.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Hoàng Trọng G công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tính đến ngày 20/4/2026 là 447.915.695 đồng (Bốn trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm mười lăm nghìn sáu trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là 365.047.276 đồng, nợ lãi trong hạn là 6.683.772 đồng, nợ lãi quá hạn: 75.702.804 đồng, lãi phạt chậm trả: 481.843 đồng theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 17/02/2025.

2.2. Về phương thức và thời gian trả nợ:

Ông Hoàng Trọng G sẽ trả toàn bộ khoản nợ trên là số tiền: 447.915.695 đồng (Bốn trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm mười lăm nghìn sáu trăm chín mươi lăm đồng) cho Ngân hàng TMCP V vào ngày 19/5/2026.

Ông Hoàng Trọng G phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 21/04/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trong phiên hòa giải, trước khi mở phiên tòa nên phải chịu án phí tranh chấp theo quy định là 10.958.314 đồng. Ông Hoàng Trọng G thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ án phí tranh chấp là 10.958.314 đồng. Làm tròn thành: 10.958.000 đồng (Mười triệu chín trăm năm mươi tám nghìn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.985.000 đồng (Chín triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000597 ngày 06/3/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 1 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu DS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng